

Số: ...185.../QĐ-HVPNVN

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu phí nhập học; học phí; phí sử dụng khu nội trú và các loại phí khác năm học 2022-2023

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/9/2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐHV ngày 20/11/2021 của Hội đồng Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Phụ nữ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng các đơn vị: Phòng Đào tạo, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Tổ chức Hành chính và Phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Lệ phí xét tuyển, lệ phí nhập học quy định như sau

1.1. Đối với hệ đào tạo đại học chính quy

- Lệ phí xét tuyển theo hình thức học bạ: 25.000 đồng/nguyên vọng;
- Lệ phí xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia năm 2022: Theo quy định chung của Bộ GD&ĐT.
- Lệ phí nhập học: Miễn phí.

1.2. Đối với các hệ đào tạo khác

- Lệ phí xét tuyển: Miễn phí
- Lệ phí nhập học: 100.000 đồng/học viên.

Điều 2. Quy định về mức thu

- Quy định về mức thu học phí: Theo **Phụ lục số 01** đính kèm.
- Quy định về mức thu phí sử dụng khu nội trú và các loại phí khác: Theo **Phụ lục số 02** đính kèm.

Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong Học viện

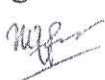


- Phòng Đào tạo có trách nhiệm thông báo các khoản thu cho sinh viên liên quan đến tuyển sinh, liên kết đào tạo, tổ chức đào tạo trên trang thông tin điện tử quản lý đào tạo của Học viện; đưa vào đề án tuyển sinh, thông báo tuyển sinh cũng như các tài liệu khác có liên quan.

- Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm thông báo cho sinh viên về mức thu học phí, thời gian thu, hình thức thu; thực hiện thu, quản lý học phí, phí sử dụng khu nội trú và các loại phí dịch vụ khác theo quy định.

- Phòng Tổ chức Hành chính có trách nhiệm thông báo nội dung của Quyết định này liên quan đến cơ sở vật chất; đưa đầy đủ, chính xác các định mức thu/ chi vào các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác sử dụng cơ sở vật chất, khu nội trú và các dịch vụ khác.

- Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm lập danh sách sinh viên, xác định mức miễn, giảm học phí và các chế độ khác; phối hợp với Phòng Tài chính Kế toán thực hiện các thủ tục đề nghị Nhà nước cấp bổ sung ngân sách; triển khai kịp thời đến cố vấn học tập để các bên cùng có trách nhiệm thông báo, đôn đốc sinh viên nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản học phí và phí theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Lãnh đạo các đơn vị thuộc Học viện Phụ nữ Việt Nam có trách nhiệm triển khai đến viên chức, người lao động biết và thực hiện. Quyết định này thay thế cho quyết định trước đây có liên quan. 

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT Hội LHPN Việt Nam (để b/c);
- Thành viên BGĐ Học viện;
- Ban Kế hoạch Tài chính Hội LHPN VN;
- Các đơn vị trực thuộc Học viện;
- Lưu (VT, ĐT, TCKT, CTSV, TCHC).

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Tiến





PHỤ LỤC SỐ 01

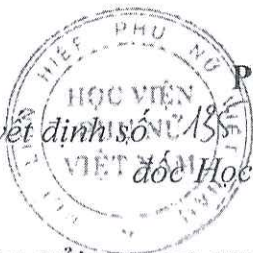
(Kèm theo Quyết định số 135 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

ĐỊNH MỨC HỌC PHÍ HÈ 2022 VÀ HỌC PHÍ NĂM HỌC 2022-2023

- Mức thu học phí hè năm 2022 và học phí năm học 2022-2023 đối với sinh viên các hệ đào tạo được quy định như sau:

STT	Ngành	Hệ chính quy và hệ liên thông trong giờ hành chính (VNĐ/tín chỉ)	Hệ liên thông ngoài giờ hành chính (VNĐ/tín chỉ)	Hệ sau đại học
1	Quản trị kinh doanh	334.000	380.000	Thực hiện theo QĐ số 598/QĐ-HVPNVN-TCKT ngày 8/9/2021 về việc quy định mức thu phí, học phí chương trình đào tạo sau đại học khoá 2021-2023
2	Luật Kinh tế	334.000	380.000	
3	Luật	331.000	380.000	
4	Công nghệ thông tin	400.000	400.000	
5	Công tác xã hội	318.000	380.000	
6	Giới và Phát triển	318.000	380.000	
7	Truyền thông đa phương tiện	360.000	400.000	
8	Quản trị Du lịch lữ hành	321.000	380.000	
9	Tâm lý học	321.000	380.000	
10	Kinh tế	321.000	380.000	
11	Xã hội học	321.000	380.000	

- **Chế độ ưu đãi:** Chỉ áp dụng khi sinh viên hệ chính quy nộp ngay khi nhập học hoặc tuần đầu tiên của học kỳ I. Áp dụng mức **giảm 5%** trên tổng học phí trong trường hợp sinh viên nộp học phí cho cả 1 năm học (tính giảm 5% trên 12 triệu, tương đương 35 tín chỉ/1 năm học).



PHỤ LỤC SỐ 02

(Kèm theo Quyết định số 135/2022/QĐ-HV)

ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Giám

độc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG KHU NỘI TRÚ VÀ CÁC LOẠI PHÍ KHÁC NĂM HỌC 2022-2023

1. Định mức sử dụng khu nội trú và các các loại phí đi kèm

- Phí sử dụng khu nội trú nhà 3 tầng: 240.000 đồng/sinh viên/tháng (không bao gồm tiền vệ sinh, điện, nước và các dịch vụ khác);
- Phí sử dụng khu nội trú tòa nhà 15 tầng: 450.000 đồng/sinh viên/tháng (không bao gồm tiền vệ sinh, điện, nước, thang máy và các dịch vụ khác).
- Quy định mức thu các khoản phí đi kèm:
 - + Phí dịch vụ vệ sinh, nước, dịch vụ vắt quần áo: 70.000 đồng/sinh viên/tháng;
 - + Phí sử dụng thang máy: 50.000 đồng/sinh viên/tháng;

2. Bảo hiểm y tế sinh viên bắt buộc

- Bảo hiểm y tế đến tháng 12/2023: Đối với sinh viên khóa 10
Thời gian tham gia bảo hiểm: từ 1/10/2022 đến 31/12/2023
Mức đóng: 4,5% mức lương cơ sở, cụ thể:
 $1.490.000 \times 4,5\% \times 70\% \times 15 \text{ tháng} = 704.025 \text{ đồng}$ (làm tròn 705.000 đồng)
(Sẽ có thông báo điều chỉnh trong trường hợp thay đổi mức lương cơ sở)
- Bảo hiểm y tế năm 2022 đối với các khóa còn lại: Phòng Công tác Sinh viên sẽ triển khai thông báo thu vào tháng 12/2022.

3. Các loại phí khác

- Khám sức khỏe đầu vào: áp dụng đối với sinh viên bắt đầu vào học tại Học viện (hệ đào tạo đại học chính quy), mức thu: 200.000 đồng/sinh viên.
- Lệ phí đánh giá năng lực tiếng Anh đầu vào: 150.000 đồng/sinh viên.
- Thẻ đa năng (tích hợp thẻ sinh viên, thẻ thư viện và thẻ ATM): áp dụng đối với sinh viên, học viên bắt đầu vào học tại Học viện (tất cả các hệ đào tạo) hoặc làm lại thẻ: 55.000 đồng/sinh viên (phí duy trì thẻ).
- Sổ tay sinh viên: áp dụng đối với sinh viên bắt đầu vào học tại Học viện (hệ đào tạo đại học chính quy): 75.000 đồng/sinh viên/khóa.
- Đồng phục thể dục (01 bộ mùa hè + 01 áo khoác mùa đông): áp dụng đối với sinh viên bắt đầu vào học tại Học viện (hệ đào tạo đại học chính quy): 450.000 đồng/sinh viên/khóa.

ngf